SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **LỚP 10 – NĂM HỌC 2022 - 2023**

**TRƯỜNG THPT TRẦN PHÚ Môn: GD KINH TẾ & PHÁP LUẬT**

**ĐỀ CHÍNH THỨC** **Thời gian làm bài: 45 phút**

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II ( 70% trắc nghiệm, 30% lý thuyết)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CẤP ĐỘ**  **Tên chủ đề ( nội dung, chương..)** | **NHẬN BIẾT** | | **THÔNG HIỂU** | | **VẬN DỤNG** | | | | **CỘNG** |
|  |  | |  | | Cấp độ thấp | | Cấp độ cao | |  |
|  | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |  |
| **BÀI 14: Quốc hội, chủ tịch nước, chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam** | Chuẩn KT,KN cần kiểm tra(ch) | (ch) | (ch) | (ch) | (ch) | (ch) | (ch) | (ch) |  |
| Số câu  Số điểm tỉ lệ % | 2 |  | 5 | 1 | 2 |  | 1 |  | =11(4,5Đ)  45% |
| **BÀI 15:Tòa án Nhân dân và Viện kiểm sát Nhân dân** | Chuẩn KT,KN cần kiểm tra(ch) | (ch) | (ch) | (ch) | (ch) | (ch) | (ch) | (ch) |  |
| Số câu  Số điểm tỉ lệ % | 4 | 1 | 3 |  | 3 |  | 2 |  | =13(4Đ)  40% |
| **bài 16: Chính quyền địa phương** | Chuẩn KT,KN cần kiểm tra(ch) | (ch) | (ch) | (ch) | (ch) | (ch) | (ch) | (ch) |  |
| Số câu  Số điểm tỉ lệ % | 3 |  | 1 |  | 1 |  | 1 |  | = 6(1,5 Đ)  15% |

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA KỲ II**

**MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT- LỚP 10**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng**  **cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Bài 14 QUỐC HỘI, CHỦ TỊCH NƯỚC, CHÍNH PHỦ**  **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | **QUỐC HỘI,**  **CHỦ TỊCH NƯỚC, CHÍNH PHỦ**  **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | **Nhận biết:**  Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Quốc hội, chính phủ và chủ tịch nước.  **Thông hiểu:**  - Phân biệt được được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động củaQuốc hội, chủ tịch nước, chính phủ  **Vận dụng:**  HS vận dụng các kiến thức đã học để tham gia giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế cuộc sống liên quan đến hoạt động của các cơ quan Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.  **Vận dụng cao:**  Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng.  Không đồng tình, phê phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước. | 2 | 6 | 2 | 1 |
| **2** | **Bài 15: TÒA ÁN NHÂN DÂN, VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN** | **Bài 15: TÒA ÁN NHÂN DÂN, VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN** | **Nhận biết:**  Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân  **Thông hiểu:**  - Phân biệt được được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân  **Vận dụng:**  HS vận dụng các kiến thức đã học để tham gia giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế cuộc sống liên quan đến hoạt động của các cơ quan tư pháp.  **Vận dụng cao:**   * Phê phán các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của Tòa án nhân dân và viện kiểm soát nhân dân. | 5 | 3 | 3 | 2 |
| **3** | **Bài 16: Chính quyền địa phương** |  | **Nhận biết:**  Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân  **Thông hiểu:**  - Phân biệt được được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân.  **Vận dụng:**  HS vận dụng các kiến thức đã học để tham gia giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế cuộc sống liên quan đến hoạt động và tổ chức của hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân.  **Vận dụng cao:**  - Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng.  - Không đồng tình, phê phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp và pháp luật về hoạt động và tổ chức của hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân. | 3 | 1 | 1 | 1 |
| **Tổng** | | |  | **10** | **10** | **6** | **4** |